

TRUNG TÂM QUAN TRẮC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH

Số: 11/QĐ-HĐKTSH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 11 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt kết quả phỏng vấn kỳ kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm
viên chức (vòng 02) tại Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường
năm 2024**

HỘI ĐỒNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy và tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-STNMT ngày 21/11/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về ban hành chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-TTQTNNMT ngày 08/10/2024 của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường về việc tiếp nhận vào làm viên chức tại Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 07/TB-HĐKTSH ngày 25/11/2024 của Hội đồng kiểm tra, sát hạch về Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển (vòng 01) và triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự phỏng vấn (vòng 02) kỳ tiếp nhận vào làm viên chức tại Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường năm 2024;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng kiểm tra, sát hạch (lần 03) về việc thông qua kết quả kỳ kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm viên chức (vòng 02) tại Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường năm 2024;

Xét đề nghị của Hội đồng kiểm tra, sát hạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả phỏng vấn kỳ kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm viên (vòng 02) tại Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường năm 2024 đối với 15 thí sinh. (Có Danh sách kèm theo)

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Hội đồng kiểm tra, sát hạch ban hành Thông báo kết quả phỏng vấn kỳ kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm viên chức (vòng 02) tại Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường năm 2024.

Thực hiện niêm yết kết quả phỏng vấn (vòng 02) kỳ kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm viên chức tại trụ sở Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trong thời gian 15 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này và đăng tải trên trang web của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước tại địa chỉ: <https://stnmt.binhphuoc.gov.vn>.

Điều 3. Các ông (bà) thành viên của Hội đồng kiểm tra, sát hạch, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên tại **Điều 1** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở TN&MT;
- BGĐ Trung tâm;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Ban Giám sát;
- website Sở TN&MT (đăng tin);
- Lưu: VT, HSTDVC.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH
TRUNG TÂM
QUAN TRẮC
TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
Nguyễn Đức Cử

TRUNG TÂM QUAN TRẮC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Phước, ngày 11 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH

Kết quả điểm phỏng vấn và điểm cộng ưu tiên kỳ kiểm tra sát hạch tiếp nhận vào làm viên chức (vòng 02)
tại Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 11/QĐ-HĐKTSH ngày 11/12/2024 của Hội đồng kiểm tra, sát hạch)

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh, năm sinh		Quê quán	Trình độ CMNV		Điểm bình quân phỏng vấn (vòng 02)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ		Cửa thí sinh	Cần tuyển					
I Vị trí việc làm Hành chính – Tổng hợp											
01	Chu Thị Thúy Hằng		12/4/1984	Xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	Cử nhân Luật; Thạc sỹ Quản lý tài nguyên và môi trường	Luật	98,5	Không	98,5	Đạt	
II Vị trí việc làm Tư vấn kỹ thuật môi trường và tài nguyên; Vận hành, theo dõi và khai thác cơ sở dữ liệu, thông tin các trạm quan trắc môi trường cố định, tự động											
02	Nguyễn Thị Minh Sen		02/11/1989	Xã Nghi Hưng, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	Kỹ sư Cấp thoát nước - Môi	Cấp thoát nước – môi trường					



Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh, năm sinh		Quốc quán	Trình độ CMNV		Điểm bình quân phòng vấn (vòng 02)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ		Cửa thí sinh	Cần tuyển					
					trường nước; Thạc sĩ Quản lý tài nguyên và môi trường		93,3	Không	93,3	Đạt	
03	Lê Dương Sang	17/2/1991		Xã Duy Thành, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam	Cử nhân Khoa học môi trường	Nhóm ngành môi trường	88,5	Không	88,5	Đạt	
04	Bùi Văn Duy	03/5/1990		Xã Thái Nguyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Cử nhân Địa chất	Mỏ-địa chất	92,5	Không	92,5	Đạt	
05	Hoàng Thị Thùy Diệu		01/07/1990	Xã Vĩnh Long, Huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị	Cử nhân Địa lý môi trường	Nhóm ngành môi trường	95,3	Không	95,3	Đạt	
06	Lại Thị Phương		14/01/1992	Xã Khánh Trung, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình	Kỹ sư Quản lý môi trường; Thạc sĩ	Nhóm ngành môi trường	94,8	5	99,8	Đạt	Con thương binh loại A, thương

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh,		Quê quán	Trình độ CMNV		Điểm bình quân (vòng 02)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ		Cửa thí sinh	Cần tuyển					
					Quản lý tài nguyên và môi trường						tất hạng 4/4 (25%)
07	Nguyễn Thị Ngọc Bích		20/12/1985	Xã Triệu Đại, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	Kỹ sư Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm	91,3	Không	91,3	Đạt	
III Vị trí việc làm Quan trắc môi trường ngoài hiện trường											
08	Chu Ngọc Tuấn		11/11/1989	Xã Thọ Phú, Huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa	Cử nhân – Công nghệ sinh học; Thạc sỹ - Quản lý tài nguyên và môi trường	Công nghệ sinh học	96,5	Không	96,5	Đạt	
09	Nguyễn Anh Tú		8/7/1991	Phường Phú Thọ, Thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương	Cử nhân Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học	82,7	Không	82,7	Đạt	

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh, năm sinh		Quê quán	Trình độ CMNV		Điểm bình quân phòng vấn (vòng 02)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ		Cửa thí sinh	Cần tuyển					
10	Nguyễn Xuân Dũng	7/11/1989		Xã Hưng Đạo, Thành phố Cao Bằng, Cao Bằng	Kỹ sư - Công nghệ kỹ thuật môi trường	Nhóm ngành môi trường	94,5	5	99,5	Đạt	Người dân tộc Tày, Con thương binh hạng $\frac{3}{4}$ (50%)
IV	Vị trí việc làm thực hiện phân tích các chỉ tiêu trong phòng thí nghiệm (gồm: các chỉ tiêu: hóa lý, kim loại nặng và các chỉ tiêu thuốc bảo vệ thực vật gốc clo hữu cơ)										
11	Lương Ngọc Sơn	06/3/1991		Xã Phúc Sen, Huyện Quảng Hòa, Cao Bằng	Kỹ sư - Công nghệ môi trường	Nhóm ngành môi trường	92,5	5	97,5	Đạt	Người dân tộc Nùng
12	Lê Thị Hồng Nhân		19/09/1993	Xã Bình Đông, Huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi	Kỹ sư - Công nghệ kỹ thuật môi trường	Nhóm ngành môi trường	94,3	Không	94,3	Đạt	

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh,		Quê quán	Trình độ CMNV		Điểm bình quân phòng vấn (vòng 02)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
		Nam	Nữ		Của thí sinh	Cần tuyển					
13	Nguyễn Thị Thùy		21/03/1993	Xã Tân Lâm Hương, Huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh	Kỹ sư - Công nghệ kỹ thuật hóa học	Công nghệ hóa học	96,3	Không	96,3	Đạt	
14	Phùng Chi Đắc	18/11/1992		Phường Lạc Viên, Quận Ngõ Quyền, Hải Phòng	Kỹ sư - Công nghệ kỹ thuật môi trường	Nhóm ngành môi trường	79,3	Không	79,3	Đạt	
15	Võ Ngọc Quyền	10/01/1994		Xã Thạch Hà, Thành phố Hà Tĩnh, Hà Tĩnh	Kỹ sư - Kỹ thuật môi trường	Nhóm ngành môi trường	95,3	Không	95,3	Đạt	

(Danh sách gồm 15 thí sinh)./.

